

Số: 04/2023/QĐST-DS

Ngã Bảy, ngày 13 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 59/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Hoàng T, sinh năm 1964;

Trú tại: ấp A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Hậu Giang;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Tô Minh S, sinh năm 1990;

Trú tại: ấp D xã E, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Đỗ Thị F, sinh năm 1953;

Trú tại: ấp G, xã H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Đỗ Thị F thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho ông Phạm Hoàng T số tiền 3.000.000 đồng và 02 chỉ vàng 24K. Không tính lãi suất.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Đỗ Thị F tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, tuy nhiên do bị đơn là người cao tuổi nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12

Nghị Quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn toàn bộ án phí cho bị đơn. Nguyên đơn ông Phạm Hoàng Tđược nhận lại số tiền 325.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0008794 ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND. TP N;
- CC THADS TP. N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Kim Cương